

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 787: Phước Tuệ Song Tu, Bi Trí Hợp Nhất

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 067)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Phẩm Hạnh Nguyên có chép: “Người tụng nguyện này, đi trong thế gian, không bị chướng ngại. Như trăng giữa không trung, ra khỏi mây mù. Được chư Phật, Bồ Tát ngợi khen, tất cả Trời, Người đều nên lễ kính, hết thấy chúng sanh đều nên cúng dường”. Phải biết hai bộ kinh này, một bộ biểu thị cho Trí, một bộ biểu thị cho Bi. Hằng ngày lấy hai bộ kinh này làm thời khóa cố định, chính là phước tuệ song tu, bi trí hợp nhất, công đức vô lượng vô biên.】

Lần trước chúng ta đã giảng đến chỗ này. Điều quan trọng là, phần chú giải này do cư sĩ Giang Vị Nông biên soạn, chúng ta trích lục từ trong “Giảng Nghĩa” của ông; những lời khuyên bảo của ông đối với chúng ta chắc chắn không có sai lầm. Những lời khuyên bảo này, đều là nói với các đồng tu đang học giáo lý. Nếu là người chuyên tu Tịnh độ, ông ấy sẽ không nói như vậy, mà sẽ có lời tán thán đặc biệt dành cho quý vị.

Nhưng trong số các đồng tu học Phật, thành thật mà nói, những người có hứng thú với kinh giáo chiếm một số lượng rất lớn, đặc biệt là tầng lớp trí thức. Đối với tầng lớp trí thức, nếu khuyên họ niệm Phật, họ luôn cảm thấy không được cam tâm tình nguyện cho lắm; họ cho rằng một câu Phật hiệu này ngày này niệm mãi thì có ý nghĩa gì, có đạo vị gì đâu; chẳng bằng biết bao kinh luận, trong đó có đủ thứ muôn màu muôn vẻ rất sôi nổi. Lời này của ông ấy là nói với những người học giáo lý, bảo cho chúng ta biết rằng, “Kinh Kim Cang” và “Kinh Hoa Nghiêm”, cho đến tất cả các kinh điển Đại thừa, đều có mối quan hệ không thể tách rời.

Trong giai đoạn vừa qua, chúng ta cũng đã giảng qua mấy bộ kinh, đều là những kinh điển Đại thừa quan trọng. Tuy không tính là quá nhiều, nhưng ý

nghĩa trong đó chúng ta đã có thể lĩnh hội được, điều này quả thật tương đối hy hữu, khó được.

Đối với pháp môn Tịnh tông này, các bậc cổ đại đức thời Tùy Đường nói rằng, đây là Đại thừa trong Đại thừa, liễu nghĩa trong liễu nghĩa, là kinh điển vô thượng thậm thâm. Những lời này khi mới nghe qua, dường như là các bậc đại đức của Tịnh tông đang tự khoe khoang chính mình, chưa chắc đã khiến cho những người sơ học chúng ta sau khi nghe xong có thể gật đầu khẳng định chấp nhận. Nguyên nhân là do đâu? Là vì chúng ta biết quá ít về kinh giáo, hiểu biết chưa đủ sâu sắc. Giống như Đại sư Ấn Quang thời cận đại đã từng nói, pháp môn Tịnh độ nếu không phải là người am hiểu sâu sắc giáo lý thì sẽ không thể tin được. Từ đó có thể thấy, điều kiện để tin tưởng Tịnh tông chính là am hiểu sâu sắc giáo lý.

Niệm Phật mang lại sự an lạc chân thật; nếu không phải là người thực sự hạ công phu thì quý vị sẽ không biết được niềm vui của việc niệm Phật. Người thực sự có công phu, khi niệm Phật sẽ thấy an lạc, vô cùng vui sướng, gọi là pháp hỷ sung mãn. Từ đó có thể thấy, phần tử trí thức nếu muốn học Phật, nhất định phải bắt tay vào từ trên giáo lý, từ trong kinh giáo, thì họ mới có thể khơi dậy được tín tâm.

Cũng có một số người hoàn toàn không thông hiểu giáo lý, nhưng vừa nghe đến pháp môn Tịnh độ thì họ liền thâm tín thiết nguyện, họ liền “thật làm” (chân thật tu hành), những người này thành thật mà nói cũng không phải là số ít. Đây là chuyện gì vậy? Họ không phải là phần tử trí thức, mà chính là như trong kinh đã nói, họ là những người có thiện căn phước đức vô cùng sâu dày từ nhiều đời trong quá khứ, gặp được pháp môn này liền sanh tâm hoan hỷ, thì trong một đời này nhất định sẽ có thành tựu. Chúng ta hiểu rõ rồi, thì đối với những hiện tượng này sẽ không còn hoài nghi nữa; chẳng những không hoài nghi, mà sau khi thấy được, trong tâm liền hoan hỷ tán thán.